

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

ThS. PHẠM ANH TUẤN
Trưởng THPT Chu Văn An - Thái Bình

Trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa (CNH – HĐH) đất nước, Giáo dục – Đào tạo (GD-ĐT) giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài và xây dựng nền kinh tế tri thức. Tuy nhiên, GD-ĐT nước ta hiện nay phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, và có thể nói, chất lượng giáo dục (CLGD) chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội trong điều kiện Việt Nam đang thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Muốn khắc phục những khó khăn thách thức và từng bước nâng cao CLGD thì bên cạnh đổi mới mục tiêu, nội dung, chương trình, chúng ta cũng cần đổi mới việc kiểm định và đánh giá (KĐ&ĐG) CLGD ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo. Thực hiện Luật Giáo dục 2005; Chỉ thị số 46/2008/CT-BGDĐT; các quyết định số 80/2008/QĐ-BGDĐT và số 83/2008/QĐ-BGDĐT (gọi tắt là QĐ 80 và QĐ 83); Hướng dẫn số 7880/BGDĐT-KTKĐCLGD của Bộ GD&ĐT về công tác KĐ&ĐG CLGD, các cơ sở giáo dục phổ thông ở các địa phương đã tiến hành xây dựng, triển khai kế hoạch KĐ&ĐG CLGD. Điều này bước đầu đã tác động tích cực đến giáo dục phổ thông trong toàn quốc. Tuy nhiên, việc KĐ&ĐG CLGD trường THPT đang được triển khai có hiệu quả ở mức độ nào, có góp phần nâng cao CLGD phổ thông hay không?... Điều này được phản ánh phần nào qua việc đánh giá thực trạng công tác KĐ&ĐG CLGD trường THPT ở tỉnh Thái Bình dưới đây.

1. Lí luận và thực trạng việc KĐ&ĐG CLGD trường THPT

1.1. Về lí luận: Trước hết nói về khái niệm CLGD: CLGD là một thuật ngữ không mới. Tuy nhiên, không ít người đã lẫn lộn, đánh đồng giữa *chất lượng* với *hiệu quả* trong GD. Sự nhầm lẫn này là một trong những nguyên nhân chính cản trở việc cải thiện, nâng cao công tác quản lí giáo dục (QLGD) trên 2 phương diện vĩ mô và vi mô. Để cập tới khái niệm hiệu quả và chất lượng trong GD, GS.TS Nguyễn Lộc - Viện KHGD Việt

Nam cho rằng: *Hiệu quả nhà trường/tổ chức được hiểu là mức độ đạt được các mục tiêu đặt ra. Mục tiêu ở đây thường là các chỉ số về số lượng, thời gian, nguồn lực...* Như vậy nói đến hiệu quả GD người ta chủ yếu quan tâm tới các yếu tố đầu ra, ví dụ tỉ lệ tốt nghiệp THPT, tỉ lệ đỗ ĐH-CĐ-TCCN, số lượng, thứ hạng thi học sinh giỏi các cấp... *Chất lượng giáo dục được hiểu là mức độ mà sản phẩm hoặc dịch vụ của nhà trường/tổ chức đáp ứng mong đợi của khách hàng (cá nhân, đơn vị, tổ chức, xã hội...)* Theo cách hiểu này thì CLGD không đơn thuần chỉ là sự thành công của các cơ sở giáo dục thông qua việc đạt được các chỉ số đầu ra, mà còn có cả các chỉ số đầu vào và chỉ số quá trình. Tác giả bài viết nhất trí với cách đưa ra khái niệm của GS.TS. Nguyễn Lộc.

1.2. Thực trạng kiểm định, đánh giá CLGD trường THPT ở tỉnh Thái Bình

* *Nhận thức của đội ngũ CBQL- GV trường THPT*

Số người được phỏng vấn, khảo sát là 100. Kết quả được thể hiện trên bảng số liệu sau:

TT	Câu hỏi	Phương án lựa chọn	K. quả lựa chọn (tỉ lệ %)
1	Tầm quan trọng của việc KĐ-ĐGCLGD trường THPT là:	Rất quan trọng	20
		Có phần quan trọng	35
		Không quan trọng	45
2	CLGD của trường ông(bà) được phản ánh bởi:	Các chỉ số đầu ra(đỗ TN, đỗ ĐH-CĐ...)	55
		Các chỉ số đầu vào và chỉ số đầu ra	30
		Các chỉ số đầu vào, các chỉ số đầu ra và các chỉ số quá trình	15
3	Sự quan tâm của ông(bà) đối với công tác KĐ-ĐGCL trong nhà trường	Rất quan tâm	5
		Quan tâm	20
		Có phần quan tâm	15
		Không quan tâm	60

Các số liệu nói trên cho thấy:

Số đông CB-GV chưa nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác KĐ&ĐG CLGD trong nhà

trường. Đó là: thực hiện tốt việc KĐ&ĐG CLGD sẽ góp phần giúp cho CB-GV, nhà trường thấy được các điểm mạnh, điểm yếu của mình; từ đó tìm ra biện pháp để nâng cao CLGD nhà trường.

Hiểu biết của CB-GV về nội hàm của khái niệm CLGD chưa đầy đủ. Số đông(85%) mới hiểu đúng một phần khái niệm. Sự hiểu biết chưa đầy đủ này sẽ để lại hậu quả không tốt. Vì nhận thức sẽ chi phối hành vi, những người nhận thức CLGD đơn thuần là các chỉ số đầu ra sẽ chỉ coi trọng tới việc tìm cách nâng cao tỉ lệ thi đỗ mà lơ là các chỉ số khác. Điều này vô tình tạo ra mảnh đất màu mỡ cho “bệnh thành tích” có cơ hội phát triển.

Không có nhiều CB-GV quan tâm đến công tác KĐ&ĐG CLGD trong nhà trường. Thực trạng trên có thể vì một số lí do chính sau: *Thứ nhất* là CB-GV không thấy được tầm quan trọng của việc KĐ&ĐG CLGD nhà trường. *Thứ hai* là do việc triển khai KĐ&ĐG CLGD của các nhà trường chưa tốt. *Thứ ba* là kết quả KĐ&ĐG CLGD chưa tạo ra động lực để CB-GV, các nhà trường quan tâm, phấn đấu nâng cao CLGD của nhà trường... Lí do thứ nhất đã được làm rõ ở trên, còn lí do thứ hai được thể hiện qua việc đánh giá thực trạng triển khai công tác KĐ&ĐG CLGD trường THPT.

* *Thực trạng triển khai công tác KĐ&ĐG CLGD trường THPT*

- Công tác tuyên truyền: Trong 100 người được khảo sát nói trên có 80% số người đánh giá việc tuyên truyền về công tác KĐ&ĐG CLGD trong các cơ sở giáo dục chưa đạt yêu cầu. Một thực tế phổ biến về công tác tuyên truyền, đó là: CBQL nhà trường phổ biến chủ trương KĐ&ĐG CLGD của Bộ, của Sở trong cuộc họp hội đồng còn lại ai quan tâm thì tự nghiên cứu tài liệu. Điều này cho thấy nếu không phải là CBQL, không phải những người trực tiếp tham gia đánh giá trong, đánh giá ngoài thì không có nhiều người quan tâm, để ý đến KĐ&ĐG CLGD.

- Tổ chức KĐ&ĐG CLGD trường THPT: Các cơ sở giáo dục thực hiện việc tổ chức KĐ&ĐG CLGD theo đúng quy trình được nêu ra trong điều 4 của Quy định về quy trình và chu kì KĐCL cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm QĐ 83. Trong bài viết này tác giả đề cập tới hệ điều kiện để thực hiện việc tổ chức KĐ&ĐG CLGD trường THPT như thời gian, nhân lực, cơ sở vật chất - tài chính (CSV-C-TC) và kết quả đạt được.

Về nhân lực: 90% số người được hỏi cho rằng nhân lực dành cho công tác KĐ&ĐG CLGD là quá

mỏng, không đáp ứng được yêu cầu của công tác KĐ&ĐG CLGD phổ thông hiện nay. Thực vậy: Điều 19 của Quy định ban hành theo kèm Quyết định 83 đã nêu rõ cơ cấu, tiêu chuẩn và nhiệm vụ của các thành viên trong đoàn đánh giá ngoài. Theo điều 19 thì chỉ những người được cấp chứng chỉ đã hoàn thành khoá đào tạo nghiệp vụ chuyên môn do Bộ GD&ĐT hoặc cơ sở đào tạo được Bộ uỷ quyền hay chứng chỉ do tổ chức nước ngoài cấp, được Bộ công nhận mới được tham gia đoàn đánh giá ngoài. Tuy nhiên, trong hơn 2 năm nay những khoá đào tạo như vậy rất ít được mở và mỗi khoá, mỗi tỉnh chỉ có mấy học viên được theo học nên khi tổ chức đánh giá ngoài rất thiếu nhân lực. Bên cạnh đó nhân lực phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD của sở GD&ĐT không đủ, nên chỉ đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ khảo thí là chính.

Về thời gian: Thực tiễn cho thấy, thời gian để một đoàn đánh giá ngoài tiến hành đánh giá một cơ sở giáo dục như một trường THPT cần ít nhất 7 ngày. Với đội ngũ mỏng như trên và với tính nghiệp dư (kiêm nhiệm, trưng dụng) của số đông thành viên đoàn đánh giá thì để tiến hành việc đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục ở một địa phương (cấp tỉnh-thành) đủ điều kiện đánh giá ngoài, cần tới một khoảng thời gian 5 năm, chưa kể không ít cơ sở giáo dục phải tiến hành kiểm định lại. Với thời gian dài như vậy không đáp ứng được yêu cầu cấp bách của công tác KĐ&ĐG CLGD hiện nay.

Về Cơ sở vật chất - Tài chính dành cho công tác KĐ&ĐG CLGD: Điều 33 của Quy định ban hành theo kèm QĐ 83 đã đề cập đến kinh phí dành cho hoạt động KĐ&ĐG CLGD. Theo đó, nguồn kinh phí này được trích từ nguồn ngân sách nhà nước cấp đối với cơ sở GD công lập và từ nguồn kinh phí hoạt động đối với cơ sở GD ngoài công lập. Tuy nhiên, với quy định chung chung được nêu trong điều 33; với sự quan tâm không đúng mức của đội ngũ CBQL của các cơ sở GD... thì CSV-C-TC dành cho công tác KĐ&ĐG CLGD ở các cơ sở giáo dục là rất khiêm tốn, không đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về CSV-C-TC của công tác KĐ&ĐG CLGD.

Kết quả đạt được: Sau hơn 2 năm triển khai thực hiện, việc KĐ&ĐG CLGD trường THPT theo đánh giá của một số chuyên gia và CBQL trực tiếp tham gia tự đánh giá và đánh giá ngoài đã thu hoạch được những kết quả bước đầu như sau:

- Đa số các trường THPT đã hoàn thành xong việc tự đánh giá. Một số nhà trường đã đăng kí được kiểm định, trong những trường này có trường được đoàn



đánh giá ngoài của sở GD&ĐT về tiến hành đánh giá ngoài và đề nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận trường đạt chất lượng cấp độ 3.

- Thông qua việc tự đánh giá và đăng kí kiểm định CLGD công tác quản lí tại các nhà trường đã có chuyển biến tích cực hơn, được tổ chức bài bản hơn. Việc quản lí hồ sơ, sổ sách... được làm tốt hơn.

Tuy nhiên, công tác KĐ-ĐG CLGD trường THPT chưa đạt được một cái đích quan trọng, đó là thông qua việc KĐ-ĐG CLGD để góp phần cải thiện tiến tới nâng cao CLGD hiện có của cơ sở giáo dục.

Tại sao KĐ-ĐG CLGD trường THPT chưa đạt được cái đích quan trọng như vậy? Để trả lời câu hỏi này chúng ta sẽ tìm hiểu về hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá, về cơ chế, về động lực tổ chức KĐ-ĐG CLGD trường THPT qua đánh giá của một số CBQL trường THPT.

** Nhận định của một số CBQL trường THPT về tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá, về cơ chế, về động lực tổ chức KĐ&ĐG CLGD*

- Về tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá: Theo Quy định ban hành Quyết định 80 thì hệ thống các tiêu chuẩn, tiêu chí gồm có 7 tiêu chuẩn với 46 tiêu chí. Các tiêu chuẩn, tiêu chí trên mới tập trung vào kiểm định việc thực hiện Luật Giáo dục 2005, Điều lệ trường phổ thông nhiều cấp học là chính, duy nhất có tiêu chuẩn 7 với 4 tiêu chí là đề cập tới các chỉ số đầu ra của một nhà trường. Các tiêu chuẩn, tiêu chí hoặc rất chung chung mang tính hình thức, thủ tục hành chính ví như biên bản họp tổ, họp cha mẹ học sinh...; hoặc các chỉ số đầu ra rất thấp mà các trường THPT tư thục cũng dễ dàng đạt được phần lớn tiêu chí. Như vậy có thể thấy, hệ thống các tiêu chuẩn, tiêu chí KĐ-ĐG CLGD trường THPT mới tập trung nhiều vào việc KĐ-ĐG các hệ điều kiện phục vụ việc dạy và học, chưa tập trung vào việc KĐ-ĐG các chỉ số đầu vào, đầu ra và chỉ số quá trình.

- Về cơ chế và động lực thực hiện việc KĐ-ĐG CLGD trường THPT : Những khó khăn trong việc tổ chức KĐ-ĐG CLGD trường THPT đã nêu ở trên là một yếu tố quan trọng kìm hãm việc triển khai KĐ-ĐG CLGD trường THPT trên diện rộng. Một yếu tố quan trọng nữa kìm hãm việc triển khai này, đó là các trường THPT đã qua KĐ-ĐG ngoài (kể cả đã được cấp có thẩm quyền công nhận) không được hưởng bất cứ một quyền lợi hay sự ưu đãi nào khác của Nhà nước so với các trường THPT khác. Điều này cho thấy cơ chế tổ chức KĐ-ĐG CLGD trường THPT như hiện nay chưa tạo động lực thúc đẩy công tác này phát triển.

2. Một số giải pháp đổi mới quản lí công tác KĐ&ĐG CLGD trường THPT

Giải pháp 1: Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của đội ngũ CBQL&GV. Qua đó giúp CBQL&GV:

- Nắm vững nội hàm của hai khái niệm *Hiệu quả GD* và *CLGD*; thấy được mối quan hệ và tác động qua lại giữa hiệu quả GD với CLGD.

- Thấy được trách nhiệm của bản thân, đơn vị, tổ chức với việc đẩy mạnh việc cải thiện, nâng cao CLGD.

- Lập được Kế hoạch chiến lược có tính khả thi cao để từng bước nâng cao CLGD của cơ sở giáo dục đang công tác.

Giải pháp 2: Đổi mới công tác KĐ-ĐG CLGD trường THPT hiện nay. Cụ thể:

- Việc kiểm định, đánh giá cần diễn ra khách quan, dân chủ, công khai và công bằng.

- Tăng cường CSVC, tài chính, thời gian, nguồn lực cho công tác KĐ-ĐG CLGD trường THPT. Xây dựng một đội ngũ đủ về số lượng, có trình độ năng lực cao, đảm nhiệm việc KĐ-ĐG CLGD một cách chuyên nghiệp.

- Gắn việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với trường đạt chuẩn về CLGD vì hai mô hình này vừa có nhiều điểm tương đồng nhau vừa tránh lãng phí thời gian, tài chính cho việc kiểm tra, công nhận.

- Xây dựng cơ chế thực hiện việc KĐ-ĐG CLGD trường THPT để các trường có động lực phấn đấu đạt chuẩn về CLGD. Các trường THPT đã được kiểm định và công nhận về CLGD cần được tạo cơ hội tốt nhất để quảng bá thương hiệu nhà trường; được hưởng những quyền lợi, ưu đãi của Nhà nước tương xứng với cấp độ họ đạt được về CLGD.

Giải pháp 3: Đẩy mạnh việc phân cấp quản lí trong công tác KĐ-ĐG CLGD tới các sở GD&ĐT, tới các nhà trường.

- Giao quyền cho các sở GD&ĐT trong việc tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ công tác KĐ&ĐG để đảm bảo nguồn nhân lực tại chỗ.

- Đối với các cơ sở giáo dục, từng bước tiến tới các tổ, nhóm chuyên môn, các tổ chức đoàn thể cũng tự đánh giá trong còn nhà trường đánh giá ngoài. Thực hiện được điều này sẽ huy động được toàn thể CB-GV tham gia vào công tác KĐ-ĐG CLGD ở cơ sở. Mặt khác nếu mỗi cá nhân, tổ chức trong một nhà trường đều tích cực KĐ, tự nâng cao CL giảng dạy, hoạt động của mình sẽ góp phần nâng cao CLGD của nhà trường.

(Xem tiếp trang 33)